

- Kết quả thực hiện:

Trong kỳ thanh tra có tổng cộng 17 quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, tiếp nhận cán bộ, công chức năm 2021, 2022, trong đó:

STT	NỘI DUNG	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền			Ghi chú
		Cộng	Năm 2021	Năm 2022	
1	2	3 = 4 + 5	4	5	6
	<b>Cộng</b>	<b>17</b>	<b>9</b>	<b>8</b>	
1	Quyết định điều động công chức (chuyển đổi vị trí công tác) và tiếp nhận công chức không qua thi tuyển	7	4	3	
2	Quyết định luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, công chức	10	5	5	

Nội dung chi tiết **Phụ lục V** kèm theo.

**2.5. Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt** (Một số nội dung cơ bản quy định tại Điều 27, 28 và 29 Luật PCTN năm 2018)

- UBND phường Núi Voi ban hành văn bản chỉ đạo điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính thuộc thẩm quyền (Trong đó có các Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 27/01/2021 của UBND phường Núi Voi về việc tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND phường Núi Voi về hoạt động rà soát quy định thủ tục hành chính năm 2021; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND phường Núi Voi về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND phường Núi Voi về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND phường Núi Voi về việc tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 và Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND phường Núi Voi về hoạt động rà soát quy định thủ tục hành chính năm 2022).

- Thực hiện việc niêm yết công khai văn bản pháp luật tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận một cửa) của UBND phường Núi Voi (Trong đó có lĩnh vực đất đai 06 văn bản, lĩnh vực xây dựng 06 văn bản, lĩnh vực tư pháp, hộ tịch 09 văn bản,...); đồng thời, thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định, cụ thể là việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin (Kết nối internet tốc độ cao) trong chỉ đạo, điều hành, đáp ứng yêu cầu việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính; cập nhật, quản lý hồ sơ trên các phần mềm (Phần mềm quản lý văn bản; phần mềm quản lý cán bộ công chức); tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử đạt 99,22% (Số văn bản đi ghi nhận trong số lưu văn bản là 1.027 văn bản, số văn bản đi được gửi trên phần mềm VNPT ioffice: 1.019 văn bản); thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt tỷ lệ 100%; cán bộ, công chức, người hoạt

động không chuyên trách đều được cấp tài khoản trên phần mềm Văn phòng điện tử VNPT iOffice (18/18), từ đó các văn bản đều được trao đổi trên phần mềm, góp phần giải quyết nhanh chóng, hiệu quả công việc; tỷ lệ văn bản được ký số khi phát hành đạt tỷ lệ 98,33% (1.002/1.019 văn bản). Ngoài ra, còn sử dụng các phần mềm chuyên ngành như phần mềm hộ tịch, địa chính, bảo hiểm, thuế, kế toán, phần mềm báo cáo quốc gia, phần mềm họp trực tuyến VNPT meeting... người sử dụng đều được tập huấn nghiệp vụ, đảm bảo vận hành tốt các phần mềm; bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tham gia đào tạo các lớp nghiệp vụ về tin học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Trong năm 2022, UBND phường được giao thực hiện 08 mục tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ hoàn thiện Chính quyền điện tử năm 2022 và đã thực hiện đạt 08/08 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (*Bộ phận một cửa*) của UBND phường Núi Voi đã tiếp nhận và giải quyết tổng số 10.300 hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính (*Trong đó, năm 2021 tiếp nhận, giải quyết 4.745 hồ sơ và năm 2022 tiếp nhận, giải quyết 5.555 hồ sơ*), trong đó có 9.079 hồ sơ một cửa liên thông (*Trong đó, năm 2021 tiếp nhận, giải quyết 3.901 hồ sơ và năm 2022 tiếp nhận, giải quyết 5.178 hồ sơ*). Riêng, trong năm 2022 đã giải quyết được 2.880 hồ sơ trực tuyến/5.555 hồ sơ đã giải quyết.

- Ủy ban nhân dân phường Núi Voi tiếp tục duy trì thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về trả lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách và triển khai thực hiện 100% cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách được thực hiện việc thanh toán, trả lương qua tài khoản.

## **2.6. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập**

- Thực hiện quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của các cấp có thẩm quyền; UBND phường Núi Voi xây dựng Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 12/3/2021 của UBND phường Núi Voi về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (*Năm 2020*) và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/12/2022 của UBND phường Núi Voi về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm (*Năm 2022*); đồng thời, triển khai thực hiện theo quy định.

- Kết quả thực hiện:

+ Số người phải kê khai và đã kê khai tài sản, thu nhập:

Số người phải kê khai và đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (*Năm 2020*) là 20 người.

Số người phải kê khai và đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 (kê khai hàng năm) là 19 người.

Số người phải kê khai và đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 (*Kê khai hàng năm*) là 21 người.

+ Hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập:

Tổ chức họp công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (*Năm 2020*) và năm 2021.

Niên yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022, trong đó:

STT	NỘI DUNG	Người có nghĩa vụ kê khai TSTN			Ghi chú
		Cộng	Thẩm quyền kiểm soát TSTN của Ủy ban Kiểm tra Thị ủy	Thẩm quyền kiểm soát TSTN của Thanh tra tỉnh	
1	2	3	4	5	6
1	<b>Số người phải kê khai và đã kê khai TSTN</b>				
	Số người phải kê khai và đã kê khai TSTN lần đầu ( <i>năm 2020</i> )	20		20	
	Số người phải kê khai và đã kê khai TSTN hàng năm ( <i>năm 2021</i> )	24	5	19	
	Số người phải kê khai và đã kê khai TSTN hàng năm ( <i>năm 2022</i> )	27	6	21	
2	<b>Hình thức công khai bản kê khai TSTN</b>				
	Công khai bản kê khai TSTN lần đầu ( <i>năm 2020</i> )		Họp công khai	Họp công khai	
	Công khai bản kê khai TSTN hàng năm ( <i>năm 2021</i> )		Họp công khai	Họp công khai	
	Công khai bản kê khai TSTN hàng năm ( <i>năm 2022</i> )		Niêm yết	Niêm yết	

- Ủy ban nhân dân phường Núi Voi thực hiện công tác lưu giữ, quản lý các bản kê khai tài sản, thu nhập tại UBND phường theo quy định.

### **2.7. Về việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng**

Trong thời kỳ thanh tra, UBND phường Núi Voi không phát sinh việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn, thư khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền.

### **2.8. Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác PCTN**

Trong thời kỳ thanh tra (*Năm 2021, 2022*), UBND phường không phát sinh việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác PCTN; tuy nhiên, UBND phường đã và đang tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 6378/KL-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên về việc chấp hành pháp luật đất đai về quản lý, sử dụng đất công đối với UBND xã Núi Voi. Theo Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 29/12/2023 của UBND phường Núi Voi về kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 6378/KL-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên (*Báo cáo lần 5*), trong đó UBND phường Núi Voi đã thực hiện được 03/14 kiến nghị (*Niêm yết kết luận thanh tra, tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm và lập tờ trình xin chủ trương phục hồi mốc ranh*), còn lại 11/14 kiến nghị đang thực hiện theo tiến

độ công việc liên quan đến hồ sơ đo đạc, bồi thường, thu hồi đất, cho thuê đất...; đến ngày 21/5/2024, Đoàn thanh tra làm việc với UBND phường Núi Voi báo cáo tiến độ đã thực hiện được 07/11 kiến nghị (*Số kiến nghị còn lại*), số kiến nghị tiếp tục thực hiện là 04/11 kiến nghị và đang phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện theo tiến độ công việc thuộc thẩm quyền.

## **2.9 Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng**

- Ủy ban nhân dân phường Núi Voi thực hiện công tác báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác PCTN, TC theo quy định, trong đó:

+ Năm 2021 thực hiện 02 báo cáo.

+ Năm 2022 thực hiện 19 báo cáo.

Nội dung chi tiết **Phụ lục VI** kèm theo.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Kết quả đạt được**

Ủy ban nhân dân phường Núi Voi tổ chức thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt kết quả khá tốt, đúng mục đích, yêu cầu nhiệm vụ được giao; tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện còn một số hạn chế, thiếu sót nhất định.

### **2. Hạn chế, thiếu sót**

#### **2.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN, TC**

Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, năm 2022 của UBND phường Núi Voi căn cứ Luật PCTN năm 2005, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2005 hết hiệu lực thi hành.

#### **2.2. Việc công khai tài chính, ngân sách**

Hội đồng nhân dân xã Núi Voi ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 là không hợp lý (*Lý do Nghị quyết phê chuẩn dự toán chỉ sau một ngày quyết định giao dự toán của UBND huyện Tịnh Biên tại Quyết định số 5197/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021*) và chưa đúng kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã Núi Voi.

#### **2.3. Việc quản lý và sử dụng nguồn nhân dân tự nguyện đóng góp (Các hoạt động tài chính khác)**

- Quy chế số 06/QC-MT-BTT của UBMTTQVN xã Núi Voi về việc vận động, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” chưa có quyết định ban hành quy chế này và quy chế này được ban hành tại Quyết định số 02/QĐ-MT-BTT ngày 01/01/2021 của UBMTTQVN xã Núi Voi về việc củng cố Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” năm 2021 là chưa đúng quy định (*Bên cạnh, quy chế chưa ghi ngày*).

- Quy chế số 08/QC-MT-BTT của UBMTTQVN xã Núi Voi về việc vận động, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” chưa có quyết định ban hành quy chế và quy chế này được ban hành tại quyết định số 05/QĐ-MT-BTT ngày



18/8/2022 của UBMTTQVN xã Núi Voi về việc củng cố Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” là chưa đúng quy định. Ngoài ra, việc sửa đổi, bổ sung Quy chế khi đơn vị thay đổi Chủ tài khoản là không đúng quy định (*Quy chế chỉ sửa đổi, bổ sung khi có sự thay đổi, điều chỉnh, bổ sung các điều khoản được quy định trong Quy chế hoặc có thay đổi về quy định của pháp luật mới ban hành*).

- Về chứng từ và sổ sách kế toán:

+ Một số chứng từ kế toán thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 4 Thông tư số 103/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ “Vì người nghèo” (*Một số chứng từ và Bảng kê chi tiền hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo không có chữ ký nhận của người được hỗ trợ và chưa đóng dấu đơn vị*).

+ Sổ sách kế toán thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 6 Thông tư số 103/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ “Vì người nghèo” (*Việc cập nhật, ghi sổ sách kế toán phải cập nhật hàng tháng trong năm. Nếu không có phát sinh, ghi cụ thể không có phát sinh. Trong năm 2021: Sổ thu - chi Quỹ Vì người nghèo của đơn vị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Núi Voi chỉ cập nhật tháng 01, tháng 02 và tháng 06 là không đúng*).

+ Một số giấy Cảm tạ của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Núi Voi ghi không cụ thể tên đơn vị hỗ trợ và địa chỉ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã ủng hộ.

#### **2.4. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn**

Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND phường Núi Voi căn cứ pháp lý chưa đúng văn bản quy định (*Quyết định căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân*) và Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND phường Núi Voi có căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ, nhưng chưa xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Đề án Văn hóa công vụ của đơn vị mình (*Đảng ủy xã*) theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

**2.5. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn** (*Một số nội dung cơ bản quy định tại Điều 24, 25 và 26 Luật PCTN năm 2018*)

Ủy ban nhân dân phường Núi Voi triển khai thực hiện việc rà soát và lập Danh sách công chức thuộc diện phải chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch số 3171/KH-UBND ngày 07/6/2022 của UBND huyện Tịnh Biên về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trên địa bàn huyện Tịnh Biên năm 2022; tuy nhiên, việc lập Danh sách công chức thuộc diện phải chuyển đổi vị trí công tác chưa xác định đúng đối tượng phải thực hiện.

#### **2.6. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập**

- Sổ theo dõi giao, nhận bản kê khai tài sản, thu nhập chưa có chữ ký của người giao bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Chưa xác định đúng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập (*đối tượng*) theo quy định.

- Một số bản kê khai tài sản, thu nhập ghi chưa đầy đủ thông tin về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

- Một số Bản kê khai ghi chưa đầy đủ thông tin theo mẫu biểu quy định.

## **2.7. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng**

Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác PCTN, TC chưa đúng quy định (*năm 2021 chỉ thực hiện 02 báo cáo*).

## **IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Ủy ban nhân dân thị xã có văn bản chỉ đạo:

### **1. Đảng ủy phường Núi Voi**

Đảng ủy phường Núi Voi nghiên cứu và tổ chức thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

### **2. Hội đồng nhân dân phường Núi Voi**

Rút kinh nghiệm trong công tác phê chuẩn dự toán hoặc quyết toán thu, chi ngân sách hàng năm của UBND phường Núi Voi (*khoa học, chặt chẽ hơn*).

### **3. Ủy ban nhân dân phường Núi Voi**

3.1. Chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, thiếu sót, cụ thể sau:

- (1) Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND phường Núi Voi căn cứ pháp lý chưa đúng văn bản quy định (*Quyết định căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân*).

- (2) Việc thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập:

+ Chưa xác định đúng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập (*Đối tượng*) theo quy định.

+ Một số bản kê khai tài sản, thu nhập ghi chưa đầy đủ thông tin về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

+ Một số Bản kê khai tài sản, thu nhập ghi chưa đầy đủ thông tin theo mẫu biểu quy định.

+ Sổ theo dõi giao, nhận bản kê khai tài sản, thu nhập chưa có chữ ký của người giao bản kê khai tài sản, thu nhập.



3.2. Rút kinh nghiệm đối với hạn chế, thiếu sót, cụ thể sau:

- (1) Thực hiện việc công khai tài chính, ngân sách hàng năm có khoa học, chặt chẽ hơn (*Lập tờ trình công khai tài chính, ngân sách vào các kỳ họp của Hội đồng nhân dân theo quy định*).

- (2) Thực hiện việc rà soát và lập Danh sách công chức thuộc diện phải chuyển đổi vị trí công tác đúng quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và đối tượng phải thực hiện.

3.3. Kiểm điểm rút kinh nghiệm các cá nhân có liên quan đến hạn chế, thiếu sót, cụ thể sau:

- (1) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng, chưa đúng quy định (*năm 2021 chỉ thực hiện được 02 báo cáo*).

- (2) Việc thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, chưa đúng quy định (*Chưa xác định đúng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; một số bản kê khai tài sản, thu nhập ghi chưa đầy đủ thông tin về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; một số Bản kê khai ghi chưa đầy đủ thông tin theo mẫu biểu quy định và số theo dõi giao, nhận bản kê khai tài sản, thu nhập chưa có chữ ký của người giao bản kê khai tài sản, thu nhập*).

3.4. Tổ chức cuộc họp rút kinh nghiệm trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, TC đối với lãnh đạo, công chức của UBND phường có liên quan đến các hạn chế, thiếu sót qua thanh tra.

#### **4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Núi Voi**

Đề nghị UBMTTQVN phường Núi Voi thực hiện các nội dung sau:

- Chấn chỉnh, khắc phục các Quy chế chưa có quyết định ban hành quy chế và rút kinh nghiệm khi ban hành quy chế (*Quy chế chỉ sửa đổi, bổ sung khi có sự thay đổi, điều chỉnh, bổ sung các điều khoản được quy định trong Quy chế hoặc có thay đổi về quy định của pháp luật mới ban hành*).

- Rút kinh nghiệm về chứng từ và sổ sách kế toán:

+ Bảng kê chi tiền hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo phải có chữ ký nhận của người được hỗ trợ và chữ ký, con dấu của cá nhân, cơ quan có thẩm quyền.

+ Sổ sách kế toán thực hiện đúng quy định tại Điều 6 Thông tư số 103/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ “Vì người nghèo” (*cập nhật, ghi sổ sách kế toán đúng quy định*).

+ Giấy Cảm tạ phải ghi rõ thông tin tên đơn vị hỗ trợ và địa chỉ của cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân đã ủng hộ.

- Tổ chức cuộc họp rút kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, điều hành và thực hiện công tác quản lý, sử dụng nguồn nhân dân tự nguyện đóng góp.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**